

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ LONG XUYÊN

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 07/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2558/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên về việc ủy quyền cho Phòng Tài nguyên và Môi Trường thực hiện một số nhiệm vụ liên quan trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên;

Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường của bà Huỳnh Thanh Thúy số 158/2023-HTT ngày 15 tháng 8 năm 2023 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ kiểm tra cấp giấy phép môi trường tại Quyết định số 27/QĐ-PTNMT ngày 15/5/2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho bà Huỳnh Thanh Thúy, địa chỉ tại số 63 Chu Văn An, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, An Giang được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của Phòng khám bệnh ngoài giờ bác sĩ Huỳnh Thanh Thúy, địa chỉ cơ sở số 63 Chu Văn An, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, An Giang với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: Phòng khám bệnh ngoài giờ bác sĩ Huỳnh Thanh Thúy.



(Handwritten signature)

25

1.2. Địa điểm hoạt động: số 63 Chu Văn An, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 52A8016322, đăng ký lần đầu ngày 15/7/2010 do Phòng Tài chính Kế hoạch thành phố Long Xuyên cấp.

1.4. Mã số thuế: 1600296826

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: khám chữa bệnh ngoài giờ (chuyên khoa răng, hàm, mặt).

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Phạm vi: Tổng diện tích đất 72 m² gồm 01 thửa đất số 35, tờ bản đồ số 16, tứ cận như sau:

+ Phía trước tiếp giáp đường Chu Văn An;

+ Phía sau tiếp giáp với nhà dân;

+ Phía bên trái tiếp giáp nhà dân;

+ Phía bên phải tiếp giáp với nhà dân.

- Quy mô, công suất:

+ Tổng vốn đầu tư 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) thuộc nhóm C (phân loại theo tiêu chí quy định của Luật Đầu tư công).

+ Tổng số ghế nha khoa của cơ sở: 02 ghế nha khoa.

+ Hệ thống xử lý nước thải y tế có công suất xử lý 0,2 m³/ngày.đêm.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của bà Huỳnh Thanh Thúy được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Bà Huỳnh Thanh Thúy có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định

của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày 18 tháng 8 năm 2023 đến ngày 18 tháng 8 năm 2033).

Điều 4. Giao Tổ Môi trường, UBND phường Mỹ Long tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Chủ cơ sở;
- Sở TN&MT tỉnh An Giang;
- UBND thành phố;
- Phòng Y tế;
- UBND phường Mỹ Long;
- Thành viên tổ kiểm tra theo QĐ số 27/QĐ-PTNMT;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, MT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Bùi Thị Hoa Lài

Phụ lục 1

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 46/GPMT-PTNMT ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

1. Nguồn phát sinh nước thải:

- Nguồn số 01: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động vệ sinh của cán bộ nhân viên làm việc tại cơ sở. Lưu lượng phát sinh 0,3 m³/ngày.
- Nguồn số 02: Nước thải y tế phát sinh từ quá trình khám, chữa bệnh tại phòng khám. Lưu lượng phát sinh: 0,075 m³/ngày.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

- Dòng nước thải từ nguồn số 01: sau khi xử lý sơ bộ bằng hầm tự hoại 3 ngăn của cơ sở được thoát vào cống thoát nước chung của khu vực trên trục đường Chu Văn An, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên.

- Dòng nước thải từ nguồn số 02: sau khi xử lý bằng hệ thống xử lý nước thải y tế công suất 0,2 m³/ngày.đêm của phòng khám, đạt QCVN 28:2010/BTNMT (Cột B) được thoát vào cống thoát nước chung của khu vực trên trục đường Chu Văn An, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên.

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: cống thoát nước chung của thành phố trên đường Chu Văn An, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên.

2.2. Vị trí xả nước thải:

- Vị trí xả thải vào hệ thống thoát nước chung của khu vực thông qua hố ga lắp đặt âm trên vỉa hè trục đường Chu Văn An, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên.

- Tọa độ vị trí xả thải: X: 575983; Y: 1148155 (theo hệ tọa độ VN 2000).

2.3. Lưu lượng xả nước thải tối đa: 0,375 m³/ngày (24 giờ), tương đương 0,075 m³/giờ.

2.3.1. Phương thức xả nước thải

- Phương thức xả tại vị trí xả nước thải vào nguồn tiếp nhận: Tự chảy.

- Đối với nguồn số 01: nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh được xử lý bằng bể tự hoại 03 ngăn, tự chảy theo đường ống nhựa Ø90 mm với tổng chiều dài khoảng 14,9 m vào hố ga lắp đặt âm trên vỉa hè trục đường Chu Văn An. *cu*

- Đối với nguồn số 02: nước thải sau khi xử lý bằng hệ thống xử lý nước thải y tế công suất 0,2 m³/ngày.đêm của phòng khám, tự chảy theo đường ống nhựa Ø34 mm với tổng chiều dài khoảng 13,8 m vào hố ga lắp đặt âm trên vỉa hè trục đường Chu Văn An.

2.3.2. Chế độ xả nước thải:

+ Chu kỳ xả nước thải: Hàng ngày.

+ Thời gian xả nước thải: 5 giờ/ngày.

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận:

- Đối với nguồn số 01: nước thải sau khi xử lý phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B), cụ thể như sau:

STT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động liên tục (nếu có)
1	pH	-	5 - 9	Không	Không
2	BOD5 (20 ⁰ C)	mg/l	50		
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100		
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1000		
5	Sulfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4.0		
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	10		
7	Nitrat (NO ₃ ⁻)(tính theo N)	mg/l	50		
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20		
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	10		
10	Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/l	10		
11	Tổng Coliforms	MPN/100ml	5000		

- Đối với nguồn số 02: nước thải sau khi xử lý phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường QCVN 28:2010/BTNMT (Cột B), cụ thể như sau:

US SC

STT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động liên tục (nếu có)
1	pH	-	6,5-8,5	06 tháng /lần	Không
2	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	120		
3	BOD ₅	mg/L	60		
4	COD	mg/L	120		
5	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/L	4,8		
6	Amoni (tính theo N)	mg/L	12		
7	Nitrat (NO ₃ ⁻ tính theo N)	mg/L	60		
8	Phosphat (PO ₄ ³⁻ tính theo P)	mg/L	12		
9	Dầu mỡ ĐTV	mg/L	24		
10	Tổng Coliforms	MPN/100 mL	5000		
11	Salmonella	Vi khuẩn 100ml	KPH		
12	Shigella	Vi khuẩn 100ml	KPH		
13	Vibrio cholerae	Vi khuẩn 100ml	KPH		

Trường hợp các tiêu chuẩn quốc gia viện dẫn trong các Quy chuẩn này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo tiêu chuẩn mới.

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước:

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

- Đối với nguồn số 01: nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh được xử lý bằng bể tự hoại 03 ngăn, sẽ tự chảy theo đường ống nhựa Ø90 mm với tổng chiều dài khoảng 14,9 m vào hố ga lắp đặt âm trên vỉa hè trực đường Chu Văn An.

- Đối với nguồn số 02: nước thải sau khi xử lý bằng hệ thống xử lý nước thải y tế công suất 0,2 m³/ngày.đêm của phòng khám, đạt QCVN 28:2010/BTNMT (Cột B) sẽ tự chảy theo đường ống nhựa Ø34 mm với tổng chiều dài khoảng 13,8 m vào hố ga lắp đặt âm trên vỉa hè trực đường Chu Văn An.

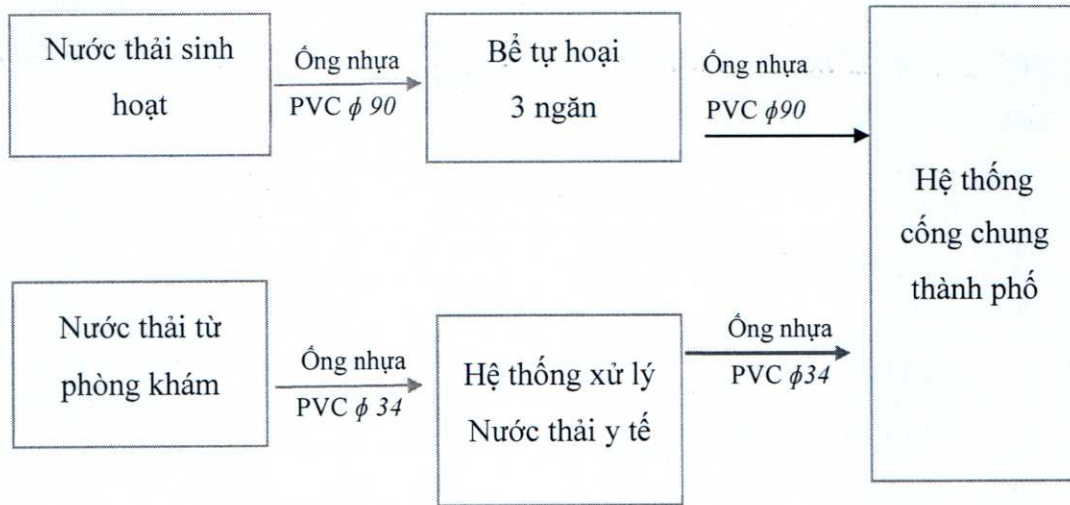
1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Tóm tắt quy trình công nghệ:

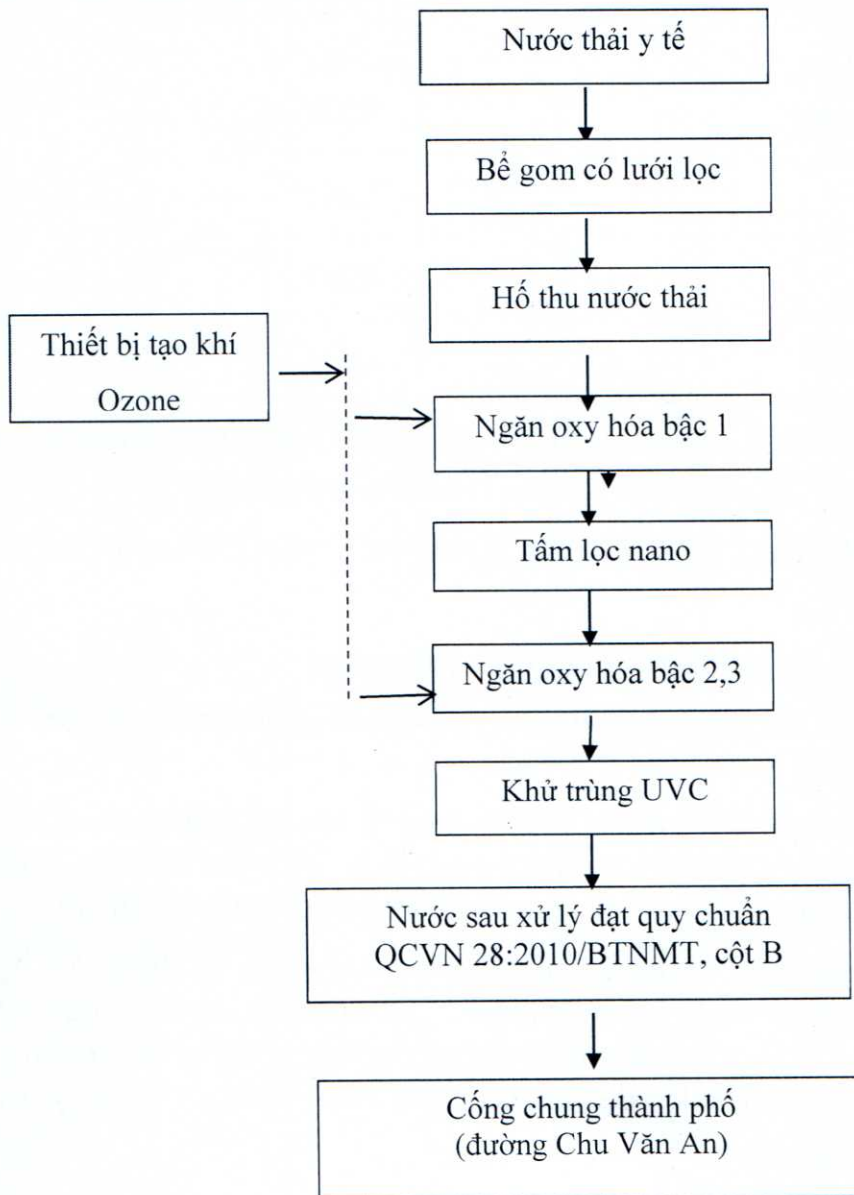


CS

+ Sơ đồ mạng lưới thu gom nước thải:



+ Sơ đồ công nghệ xử lý nước thải y tế:



- Công suất thiết kế: 0,2 m³/ngày.đêm.

Handwritten signature

- Hóa chất, vật liệu sử dụng: không có (do hệ thống vận hành theo chế độ tự động: bơm nước thải, máy tạo ôzôn, đèn UVC).

1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với nước thải:

- Bố trí nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải, lập và ghi sổ nhật ký vận hành, xử lý sự cố.

- Ngừng xả nước thải sau xử lý ra nguồn tiếp nhận, khẩn trương thực hiện rà soát, kiểm tra phát hiện sự cố để kịp thời xử lý đảm bảo không để nước thải gây ô nhiễm môi trường. Nhanh chóng khắc phục để hệ thống sớm vận hành trở lại, đảm bảo không để xảy ra tình trạng nước thải phát sinh vượt quá khả năng chịu tải của hệ thống xử lý nước thải.

- Báo ngay nhà cung cấp và cơ quan thẩm quyền về sự cố và tổ chức khắc phục trong vòng 24 giờ.

- Niêm yết quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải tại khu vực của hệ thống xử lý nước thải.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

2.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của dự án đầu tư, cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

2.2. Hoàn thành bố trí các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với các nguồn chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động. Việc vận hành hệ thống xử lý nước thải y tế phải có sổ nhật ký vận hành ghi chép đầy đủ các nội dung theo quy định. Chủ cơ sở chịu trách nhiệm hoàn toàn khi xả nước thải không đảm bảo các yêu cầu của Giấy phép này ra môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2.3. Trong quá trình hoạt động, nếu có các vấn đề phát sinh liên quan đến xử lý chất thải, vận hành hệ thống xử lý nước thải hoặc có sự cố bất thường, chủ cơ sở báo cáo kịp thời về UBND phường Mỹ Long, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố và tổ chức khắc phục theo quy định./.

C.N.V
NG
UYỆ
JONG
N.T.N

Phụ lục 2

YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 46./GPMT-PTNMT ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:

* Chất thải rắn nguy hại không lây nhiễm

STT	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại	Mã số CTNH	Khối lượng (kg/năm)
1	Hoá chất thải có các thành phần nguy hại	Lỏng	13 01 02	1
2	Thiết bị y tế bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng thải bỏ có chứa thủy ngân, cadimi	Rắn	13 03 02	0,5
3	Vỏ chai, lọ đựng thuốc bị nhiễm các thành phần nguy hại	Rắn	13 01 05	1
4	Bao bì mềm, giẻ lau (Từ quá trình sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nhiễm dầu mỡ, chứa các hóa chất độc hại) thải bỏ	Rắn	18 01 01	0,5
Tổng				3

* Chất thải rắn nguy hại lây nhiễm

STT	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại	Mã số CTNH	Khối lượng (kg/năm)
1	Chất thải lây nhiễm gồm: Chất thải lây nhiễm sắc nhọn, chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao	Rắn	13 01 01	72
Tổng				72

1.2. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng: 01kg/ngày.

Uz

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

2.1.1. Thiết bị lưu chứa:

a) Chất thải y tế lây nhiễm:

- Bố trí 01 thùng nhựa màu vàng có nắp đậy kín chứa chất thải không phải vật cứng, sắc nhọn, thể tích 12 lít, có dán nhãn theo quy định.

- Bố trí 01 thùng nhựa màu vàng có nắp đậy kín, thành dày tối thiểu 0,1 mm chứa chất thải là vật cứng, sắc nhọn, thể tích 1,5 lít, có dán nhãn theo quy định.

- Bố trí 01 thùng nhựa màu đỏ có nắp đậy kín, thể tích 35 lít, bên trên có dán nhãn chất thải nguy hại để thu gom chất thải lây nhiễm.

b) Chất thải y tế không lây nhiễm:

- Bố trí 01 thùng nhựa màu vàng có nắp đậy kín chứa hoá chất thải có các thành phần nguy hại, thể tích 15 lít, có dán nhãn theo quy định.

- Bố trí 01 thùng nhựa màu vàng có nắp đậy kín chứa thiết bị y tế bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng có chứa có các thành phần nguy hại, thể tích 05 lít, có dán nhãn theo quy định.

- Bố trí 01 thùng nhựa màu đen có nắp đậy kín chứa vỏ chai lọ, bao bì mềm có các thành phần nguy hại, thể tích 90 lít, có dán nhãn theo quy định.

2.1.2. Khu vực lưu chứa:

- Diện tích khu vực lưu chứa: 2 m².

- Thiết kế, cấu tạo của khu vực lưu chứa trong nhà: kết cấu tường kiên cố, nền xi măng, mái lợp tole, bên ngoài có dán nhãn cảnh báo chất thải nguy hại. Đồng thời trang bị vật liệu hấp thụ, 02 bình PCCC loại 4kg để ứng phó sự cố.

- Chủ dự án hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý CTNH theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Tần suất thu gom: 6 tháng/lần.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

2.3.1. Thiết bị lưu chứa: 01 thùng rác loại 12 lít có nắp đậy, bố trí tại 01 điểm bên trong khu vực phòng khám.

2.3.2. Kho/khu vực lưu chứa: không có. Chủ cơ sở hợp đồng với Công ty CP Môi trường đô thị An Giang thu gom, vận chuyển, xử lý hàng ngày.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

*** Sự cố về cháy nổ:**

- Trang bị bình chữa cháy để phòng ngừa cháy nổ. Các bình chữa cháy được bố trí tại các vị trí thích hợp, dễ tiếp cận như cửa ra vào, hành lang,...

- Lắp đặt tiêu lệnh về PCCC./.



[Handwritten signature]

Phụ lục 3**CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 46./GPMT-PTNMT ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên)

1. Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động khám chữa bệnh, phòng cháy chữa cháy theo các quy định pháp luật hiện hành. Thực hiện trách nhiệm của chủ cơ sở trong thực hiện bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường theo quy định pháp luật.
3. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm hoặc đột xuất; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định pháp luật.
4. Giấy phép môi trường là căn cứ để thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở.
5. Thực hiện nghiêm túc các nội dung khác trong báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của hộ kinh doanh Huỳnh Thanh Thúy (đính kèm theo) và các quy định về bảo vệ môi trường./

